

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN
một số nội dung về trình tự, thủ tục kết nạp đảng viên,
công nhận đảng viên chính thức
(kèm theo Công văn số 766-CV/BTCTU, ngày 16/9/2025 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy)

I. QUY TRÌNH KẾT NẠP ĐẢNG VIÊN

Quy định tại Điều 1 Điều lệ Đảng; tại Mục 1, 2, 3, 4 Quy định số 294-QĐ/TW; tại Mục 1, 2, 3, 5, 6 Hướng dẫn số 06-HD/TW; tại Mục I Hướng dẫn 12-HD/BTCTW. (Việc kết nạp vào Đảng đối với cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng vũ trang, thực hiện theo quy định chung và quy định của ngành)

1. Thành phần hồ sơ kết nạp vào Đảng

- Giấy chứng nhận học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng (Mẫu CN-NTVĐ).
- Đơn xin vào Đảng (Mẫu 1-KNĐ).
- Lý lịch của người xin vào Đảng (Mẫu 2-KNĐ) và các văn bản thẩm tra lý lịch.
- Giấy giới thiệu của đảng viên chính thức được phân công giúp đỡ (Mẫu 3-KNĐ).
- Nghị quyết giới thiệu đoàn viên ưu tú vào Đảng của Đoàn Thanh niên đối với quần chúng là đoàn viên Đoàn Thanh niên (Mẫu 4-KNĐ).
- Nghị quyết giới thiệu đoàn viên ưu tú vào Đảng của tổ chức công đoàn đối với quần chúng hết tuổi đoàn, là đoàn viên công đoàn (nếu có) (Mẫu 4A-KNĐ).
- Ý kiến nhận xét của cấp ủy nơi cư trú đối với người xin vào Đảng (Mẫu 4B-KNĐ).
- Tổng hợp ý kiến nhận xét của tổ chức đoàn thể chính trị-xã hội nơi làm việc và chi ủy nơi cư trú đối với người xin vào Đảng (Mẫu 5-KNĐ).
- Nghị quyết xét, đề nghị kết nạp Đảng của chi bộ (Mẫu 6-KNĐ).
- Báo cáo thẩm định của đảng ủy bộ phận đối với những nơi đảng bộ cơ sở có đảng bộ bộ phận (Mẫu 7-KNĐ).
- Nghị quyết xét, đề nghị kết nạp Đảng của đảng ủy cơ sở (Mẫu 8-KNĐ).
- Quyết định kết nạp đảng viên của ban thường vụ huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy (Mẫu 9-KNĐ).
- Lý lịch đảng viên (Mẫu 1-HSĐV).
- Phiếu đảng viên (Mẫu 2-HSĐV).

* **Lưu ý:** Các loại biểu mẫu thực hiện theo Phụ lục 3, Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương, riêng Mẫu ý kiến nhận xét của cấp ủy nơi cư trú đối với người xin vào Đảng (Mẫu 4B-KNĐ) thực hiện theo mẫu kèm theo.

2. Trình tự, các bước tiến hành

Bước 1: Tạo nguồn kết nạp đảng viên

- Đối với chi bộ (kể cả chi bộ cơ sở):

+ Đánh giá, phân tích chất lượng quần chúng để xây dựng kế hoạch tạo nguồn kết nạp đảng viên; tổ chức tuyên truyền, giáo dục; chỉ đạo các đoàn thể chính trị-xã hội, nhất là Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh giáo dục, lựa chọn đoàn viên, hội viên ưu tú giới thiệu với chi bộ.

+ Chi bộ giao nhiệm vụ cho cảm tình Đảng để thử thách và có nghị quyết phân công đảng viên chính thức giúp đỡ cảm tình Đảng phấn đấu vào Đảng (phân công 02 đảng viên chính thức đối với quần chúng không là đoàn viên đoàn thanh niên, đoàn viên công đoàn).

Đảng viên chính thức phải cùng công tác, lao động, học tập hoặc cùng sinh hoạt nơi cư trú ít nhất 12 tháng với người được giới thiệu vào Đảng trong cùng một đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo của đảng bộ, chi bộ cơ sở. Nếu đảng viên giới thiệu người vào Đảng chuyển đến đảng bộ, chi bộ cơ sở khác, bị kỷ luật hoặc vì lý do khác không thể tiếp tục theo dõi, giúp đỡ người vào Đảng thì chi bộ phân công đảng viên chính thức khác theo dõi, giúp đỡ người vào Đảng (không nhất thiết đảng viên đó cùng công tác, lao động, học tập hoặc cùng sinh hoạt nơi cư trú với người vào Đảng ít nhất 12 tháng).

+ Đối với quần chúng là đoàn viên đoàn thanh niên, chi bộ phân công 01 đảng viên chính thức giúp đỡ và chỉ đạo tổ chức đoàn thanh niên giúp đỡ. Đối với quần chúng đã hết tuổi sinh hoạt đoàn, là đoàn viên công đoàn, chi bộ phân công 01 đảng viên chính thức giúp đỡ và chỉ đạo tổ chức công đoàn giúp đỡ.

- Định kỳ hằng tháng, chi bộ xem xét, ra nghị quyết lựa chọn quần chúng ưu tú vào danh sách cảm tình Đảng, đưa những người không đủ tiêu chuẩn ra khỏi danh sách cảm tình Đảng.

- Đối với cấp ủy cơ sở:

+ Căn cứ chỉ đạo của cấp ủy cấp trên, xây dựng kế hoạch kết nạp đảng viên phù hợp với đặc điểm, tình hình của đảng bộ; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra chi bộ xây dựng và thực hiện kế hoạch kết nạp đảng viên.

+ Định kỳ hằng tháng xét đề nghị của chi bộ để bổ sung, điều chỉnh danh sách cảm tình Đảng của đảng bộ; xét, đề nghị cho cảm tình Đảng đi học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng; xét đề nghị của chi bộ, quyết định cho cảm tình Đảng được làm thủ tục xem xét kết nạp vào Đảng.

Bước 2: Bồi dưỡng nhận thức về Đảng

- Đối với chi bộ (kể cả chi bộ cơ sở):

Căn cứ danh sách cảm tình Đảng, chi bộ đề nghị cho cảm tình Đảng đi học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng.

Quá 60 tháng, kể từ ngày người xin vào Đảng được cấp giấy chứng nhận đã học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng mà chi bộ chưa xem xét đề nghị kết nạp, thì chi bộ phải giới thiệu người vào Đảng học lại để được cấp giấy chứng nhận mới trước khi xem xét, kết nạp.

- Đối với cấp ủy cơ sở:

Xét đề nghị của chi bộ, báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp về việc cho cảm tình Đảng đi học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng.

- Đối với người vào Đảng:

Phải học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, có giấy chứng nhận do trung tâm chính trị xã, phường hoặc tương đương cấp; nơi không có trung tâm chính trị thì do cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên cấp.

Bước 3: Người vào Đảng làm đơn xin vào Đảng

- Đối với người vào Đảng: Người vào Đảng phải tự làm đơn, trình bày rõ những nhận thức của mình về mục đích, lý tưởng của Đảng, về động cơ xin vào Đảng.

- Đối với đảng viên chính thức được phân công giúp đỡ: Hướng dẫn người vào Đảng làm đơn xin vào Đảng đảm bảo các nội dung theo quy định.

- Đối với chi bộ: Chi ủy, chi bộ phải xem xét kỹ đơn xin vào Đảng của quần chúng, nếu không đảm bảo thì hướng dẫn làm lại.

* **Lưu ý:** Ngày làm đơn xin vào Đảng trước ngày khai lý lịch xin vào Đảng.

Bước 4: Khai lý lịch của người xin vào Đảng

Chi ủy, chi bộ xem xét đơn xin vào Đảng, triển khai cho quần chúng ưu tú khai lý lịch xin vào Đảng. Nội dung, cách thức khai lý lịch của người xin vào Đảng quy định cụ thể tại điểm 1.4 Mục I Hướng dẫn 12-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương.

- Đối với người vào Đảng: Phải tự khai lý lịch, đầy đủ, rõ ràng, trung thực theo quy định, (không đánh máy, không nhờ người khác viết hộ, không tẩy xóa, sửa chữa, không viết cách dòng), chịu trách nhiệm về nội dung đã khai; nếu có vấn đề nào không hiểu và không nhớ chính xác thì phải báo cáo với chi bộ; thực hiện dán ảnh 3x4 tại trang 1 của quyển lý lịch.

- Đối với đảng viên được phân công giúp đỡ: hướng dẫn người vào Đảng khai lý lịch xin vào Đảng đảm bảo các nội dung theo Hướng dẫn 12-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương.

- Đối với chi bộ: Chi ủy, chi bộ phải xem xét kỹ các nội dung khai lý lịch xin vào Đảng của quần chúng, nếu không đảm bảo thì hướng dẫn khai lại.

* **Lưu ý:** Khai về lịch sử bản thân, những công việc, chức vụ đã qua phải liên tục thời gian. Khai rõ từng giai đoạn lịch sử của cha, mẹ đẻ; cha mẹ vợ (chồng) hoặc người trực tiếp nuôi dưỡng của bản thân, của vợ (chồng); ông bà nội, ngoại của bản

thân và của vợ (chồng); con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật¹. Theo tôn giáo nào thì ghi rõ, xác định tôn giáo theo Hướng dẫn số 11-HD/BTCTW ngày 13/12/2021 của Ban Tổ chức Trung ương².

Bước 5: Thẩm tra lý lịch xin vào Đảng

Hướng dẫn cụ thể tại điểm 3.4, Mục I Hướng dẫn số 06-HD/TW của Ban Bí thư, điểm 1.4, điểm 1.5 Mục I Hướng dẫn 12-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương.

Cấp ủy cơ sở kiểm tra các nội dung khai lý lịch xin vào Đảng của quần chúng ưu tú, nếu đã đầy đủ thì tiến hành thủ tục thẩm tra lý lịch, đóng dấu giáp lai vào tất cả các trang và ảnh trong lý lịch của người xin vào Đảng (chưa nhận xét, chứng nhận, ký tên, đóng dấu vào lý lịch); gửi công văn đề nghị thẩm tra hoặc cử đảng viên đi thẩm tra lý lịch, không được cử người vào Đảng hoặc người thân của người vào Đảng đi thẩm tra lý lịch.

- Những người cần thẩm tra về lý lịch gồm: Người vào Đảng; cha, mẹ đẻ, cha, mẹ vợ (chồng) hoặc người trực tiếp nuôi dưỡng bản thân; vợ hoặc chồng, con đẻ của người vào Đảng có năng lực hành vi dân sự đầy đủ (sau đây gọi chung là người thân).

- Nội dung thẩm tra, xác minh:

+ Đối với người vào Đảng: Làm rõ những vấn đề liên quan đến tiêu chuẩn chính trị; về chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống.

+ Đối với người thân: Làm rõ những vấn đề liên quan đến tiêu chuẩn chính trị; việc chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Phương pháp thẩm tra, xác minh:

+ Nếu người vào Đảng có một trong các trường hợp sau đây đang là đảng viên: Cha, mẹ đẻ, anh, chị, em ruột, con đẻ và trong lý lịch người vào Đảng đã khai đầy đủ, rõ ràng, trung thực theo quy định và có xác nhận của cấp ủy quản lý đảng viên, thì không phải thẩm tra, xác minh.

¹ Thông tin cần kê khai theo hướng dẫn tại Công văn số 613-CV/BTCTU ngày 27/8/2025 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

² Hướng dẫn số 11-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương về thực hiện biểu mẫu thống kê cơ bản về công tác tổ chức xây dựng đảng, tại nội dung hướng dẫn thực hiện thống kê đảng viên chia theo tôn giáo, hướng dẫn về xác định tôn giáo như sau:

- Phật giáo: đã được “Quy y tam bảo” hoặc được cấp “Sớ điệp” theo quy định của Phật giáo.
- Công giáo: đã “Chịu phép rửa tội” theo quy định của Công giáo.
- Phật giáo Hòa Hảo: đã được cấp “Thẻ hội viên”, trong nhà có thờ Trần Điều hoặc ảnh giáo chủ Huỳnh Phú Sổ.
- Cao Đài: đã được cấp “Sớ cầu đạo” theo quy định của đạo Cao Đài.
- Tin lành: đã “Chịu phép Báp têm” theo quy định của đạo Tin lành.
- Hồi giáo: theo đạo Hồi Ixlam: đã làm lễ “Xu Nát” đối với nam, hay đã làm lễ “Xuống tóc” đối với nữ. Theo đạo Hồi giáo Bani: trong nhà có thờ “Thần lợn”.

+ Nếu vợ (chồng) người vào Đảng đang là đảng viên hoặc có một trong các trường hợp sau đây đang là đảng viên: Cha, mẹ đẻ, anh, chị, em ruột và trong lý lịch của người vào Đảng đã khai đầy đủ, rõ ràng, trung thực theo quy định và có xác nhận của cấp ủy quản lý đảng viên, thì không phải thẩm tra, xác minh bên vợ (chồng).

+ Nội dung nào chưa rõ thì thẩm tra, xác minh nội dung đó; khi cấp ủy cơ sở hoặc cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng (nơi không có cấp ủy cơ sở) ở quê quán hoặc nơi cư trú, nơi làm việc đã xác nhận, nếu có nội dung nào chưa rõ thì đến ban tổ chức hoặc cơ quan tham mưu về công tác tổ chức của cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng để thẩm tra làm rõ.

+ Những nội dung đã biết rõ trong lý lịch của người vào Đảng và những người thân đều sinh sống, làm việc tại quê quán trong cùng một tổ chức đảng (xã, phường) từ đời ông, bà nội đến nay và có xác nhận của cấp ủy xã, phường thì chỉ ủy báo cáo với chi bộ, chi bộ kết luận, cấp ủy cơ sở kiểm tra và ghi ý kiến chứng nhận, ký tên, đóng dấu vào lý lịch, không cần thẩm tra riêng.

+ Việc thẩm tra lý lịch của người vào Đảng trong lực lượng vũ trang được đối chiếu với lý lịch của người đó khai khi nhập ngũ hoặc khi được tuyển sinh, tuyển dụng. Nếu có nội dung nào chưa rõ phải tiến hành thẩm tra, xác minh để làm rõ.

+ Người vào Đảng đang ở ngoài nước thì đối chiếu với lý lịch của người đó do cơ quan có thẩm quyền ở trong nước đang quản lý hoặc lấy xác nhận của cấp ủy cơ sở hoặc cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng (nơi không có cấp ủy cơ sở) nơi quê quán hoặc nơi cư trú, nơi làm việc của người đó ở trong nước.

+ Người thân của người vào Đảng đang ở ngoài nước, thì cấp ủy nơi người vào Đảng làm văn bản nêu rõ nội dung đề nghị cấp ủy hoặc cơ quan đại diện Việt Nam ở ngoài nước (qua Đảng ủy Bộ Ngoại giao) để lấy xác nhận; trường hợp chưa rõ về chính trị thì đến cơ quan an ninh có trách nhiệm quản lý, theo dõi tổ chức đó để thẩm tra.

+ Người vào Đảng và người thân của người vào Đảng đang làm việc tại cơ quan đại diện, tổ chức phi chính phủ của nước ngoài và doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài tại Việt Nam, thì đại diện cấp ủy cơ sở hoặc đại diện của cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng (nơi không có cấp ủy cơ sở) đến nơi làm việc và cơ quan an ninh có trách nhiệm quản lý, theo dõi các tổ chức đó để thẩm tra những vấn đề có liên quan đến chính trị của những người này.

- Trách nhiệm của các cấp ủy:

+ Cấp ủy cơ sở nơi có người vào Đảng: Gửi công văn đề nghị thẩm tra và lý lịch người xin vào Đảng đến cấp ủy cơ sở hoặc cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng (nơi không có cấp ủy cơ sở) hoặc cơ quan có trách nhiệm để thẩm tra; trường hợp cần thiết thì chi bộ cử đảng viên đi thẩm tra. Đảng viên đi thẩm tra có

trách nhiệm báo cáo cấp ủy những nội dung được giao bằng văn bản và chịu trách nhiệm trước Đảng về nội dung đó.

+ Cấp ủy nơi đến thẩm tra: Thẩm định, ghi nội dung cần thiết về lý lịch của người xin vào Đảng do cấp ủy nơi có người xin vào Đảng yêu cầu đã đúng, hay chưa đúng hoặc chưa đủ với nội dung người xin vào Đảng đã khai trong lý lịch; tập thể cấp ủy hoặc ban thường vụ cấp ủy thống nhất nội dung ghi vào mục "Nhận xét của cấp ủy, tổ chức đảng..." ở phần cuối bản "Lý lịch của người xin vào Đảng". Người thay mặt cấp ủy xác nhận, ký tên, ghi rõ chức vụ đóng dấu vào lý lịch và gửi cho cấp ủy cơ sở có yêu cầu; nếu gửi theo đường công văn thì không để chậm quá 30 ngày làm việc (ở trong nước), 90 ngày làm việc (ở ngoài nước) kể từ khi nhận được công văn đề nghị thẩm tra lý lịch.

- Sau khi có kết quả thẩm tra, xác minh lý lịch của người xin vào Đảng:

+ Chi bộ nhận xét, bí thư hoặc phó bí thư ghi rõ bản lý lịch đã khai đúng sự thật chưa? Không đúng ở điểm nào? Có vấn đề về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay không? Quan điểm, lập trường, phẩm chất đạo đức, lối sống và quan hệ quần chúng... của người xin vào Đảng?

+ Cấp ủy cơ sở thẩm định lại kết quả thẩm tra, xác minh và làm rõ những vấn đề chưa rõ hoặc còn nghi vấn trong nội dung lý lịch của người xin vào Đảng. Nếu người xin vào Đảng có vấn đề cần xem xét về chính trị (bao gồm cả lịch sử chính trị và chính trị hiện nay) thì phải được cấp ủy có thẩm quyền kết luận theo Quy định của Bộ Chính trị, Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương (trước khi xem xét, quyết định kết nạp vào Đảng). Sau khi tập thể cấp ủy cơ sở xem xét, kết luận thì đồng chí bí thư cấp ủy ghi rõ: “chúng nhận lý lịch của quần chúng... khai tại đảng bộ (hoặc chi bộ) cơ sở... là đúng sự thật; không (hoặc có) vấn đề về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay của người vào Đảng theo quy định của Bộ Chính trị; quần chúng... đủ (hoặc không đủ) điều kiện để xem xét kết nạp vào Đảng”; ghi rõ ngày, tháng, năm, chức vụ, ký tên, họ và tên, đóng dấu của cấp ủy cơ sở. (Đối với chi bộ thôn, ấp, khu phố, do ban thường vụ đảng ủy xã, phường thẩm định, xác nhận).

*** Lưu ý:**

- Đối với chi bộ thôn, ấp, khu phố, gửi lý lịch người xin vào Đảng đến ban thường vụ đảng ủy xã, phường, ban thường vụ đảng ủy xã, phường gửi công văn đề nghị thẩm tra và lý lịch người xin vào Đảng đến cấp ủy hoặc cơ quan có trách nhiệm để thẩm tra theo quy định.

- Đối với trường hợp người vào Đảng có vấn đề chính trị cần xem xét, phải được thẩm tra, xác minh và có kết luận về tiêu chuẩn chính trị của cấp ủy có thẩm quyền, theo Quy định số 58-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng, Hướng dẫn số 01-HD/BTCTW ngày 05/8/2022

của Ban Tổ chức Trung ương về thực hiện một số điều trong Quy định số 58-QĐ/TW.

Bước 6: Giới thiệu người vào Đảng

- Đảng viên chính thức được phân công giúp đỡ quần chúng ưu tú làm văn bản nhận xét, đánh giá, đề nghị kết nạp quần chúng vào Đảng, gửi chi bộ (nhận xét cần nêu rõ ưu điểm và hạn chế, tồn tại cần khắc phục).

+ Ban chấp hành Đoàn thanh niên cơ sở hoặc tập thể chi đoàn cơ sở xem xét, ra nghị quyết giới thiệu đoàn viên cho Đảng (đối với quần chúng là đoàn viên đoàn thanh niên).

+ Ban chấp hành công đoàn cơ sở xem xét, ra nghị quyết giới thiệu đoàn viên cho Đảng (đối với quần chúng là đoàn viên công đoàn).

Bước 7: Lấy ý kiến nhận xét của tổ chức đoàn thể chính trị-xã hội nơi người vào Đảng sinh hoạt và chi ủy nơi cư trú

Chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi chưa có chi ủy) lấy ý kiến của đại diện các đoàn thể chính trị - xã hội mà người vào Đảng là thành viên; lấy ý kiến nhận xét của chi ủy hoặc chi bộ (nơi chưa có chi ủy) nơi cư trú của người vào Đảng; tổng hợp thành văn bản báo cáo chi bộ.

Bước 8: Nghị quyết của chi bộ và cấp ủy cơ sở xét kết nạp người vào Đảng

- Chi bộ (kể cả chi bộ cơ sở) xem xét: Đơn xin vào Đảng; lý lịch của người vào Đảng; văn bản giới thiệu của đảng viên chính thức; nghị quyết giới thiệu đoàn viên của ban chấp hành Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cơ sở (hoặc tập thể chi đoàn cơ sở) hoặc nghị quyết giới thiệu đoàn viên công đoàn của ban chấp hành công đoàn cơ sở; bản tổng hợp ý kiến nhận xét của đoàn thể chính trị - xã hội nơi người vào Đảng sinh hoạt và chi ủy hoặc chi bộ nơi cư trú.

Nếu được hai phần ba số đảng viên chính thức trở lên đồng ý kết nạp người vào Đảng thì chi bộ ra nghị quyết đề nghị cấp ủy cấp trên xem xét, quyết định. Nghị quyết nêu rõ kết luận của chi bộ về lý lịch; ý thức giác ngộ chính trị; ưu, khuyết điểm về phẩm chất đạo đức, lối sống; năng lực công tác; quan hệ quần chúng của người vào Đảng; số đảng viên chính thức tán thành, không tán thành.

- Ở những nơi có đảng ủy bộ phận thì đảng ủy bộ phận thẩm định nghị quyết của chi bộ về kết nạp đảng viên, báo cáo cấp ủy cơ sở.

- Tập thể đảng ủy cơ sở: Thảo luận, biểu quyết, nếu được hai phần ba số cấp ủy viên trở lên đồng ý thì ra nghị quyết đề nghị cấp ủy cấp trên xét kết nạp.

Bước 9: Quyết định của ban thường vụ đảng ủy xã, phường, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Ban Xây dựng Đảng (ban tổ chức) cấp ủy: Tiếp nhận hồ sơ đề nghị kết nạp đảng viên của cấp ủy cơ sở, chi bộ thôn, ấp, khu phố thông qua sổ giao nhận, thẩm

định lại hồ sơ, yêu cầu bổ sung (nếu cần). Xây dựng báo cáo trích lục các tài liệu trong hồ sơ đảng viên, gửi các đồng chí ủy viên ban thường vụ cấp ủy nghiên cứu, cho ý kiến.

- Ban thường vụ cấp ủy: Họp xét hồ sơ đề nghị kết nạp vào Đảng, xin biểu quyết của các đồng chí ủy viên ban thường vụ cấp ủy bằng hình thức bỏ phiếu. Nếu được trên một nửa số thành viên ban thường vụ cấp ủy đồng ý thì ra quyết định kết nạp đảng viên.

Bước 10: Tổ chức Lễ kết nạp đảng viên

Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định kết nạp đảng viên của cấp ủy có thẩm quyền, chi bộ phải tổ chức lễ kết nạp đảng viên. Nếu trễ quá thời hạn nêu trên phải báo cáo và được cấp ủy cấp trên trực tiếp đồng ý.

- Lễ kết nạp đảng viên phải được tổ chức trang nghiêm, tiến hành kết nạp từng người một; trang trí và chương trình buổi lễ kết nạp đảm bảo đúng quy định tại điểm 3.8 Hướng dẫn 06-HD/TW.

* **Lưu ý:** Khi cấp ủy đọc quyết định thì đảng viên mới được kết nạp đứng nghiêm để sau khi đọc xong quyết định thì cấp ủy trao quyết định cho đảng viên mới (đảng viên khác trong chi bộ không phải đứng nghiêm). Sau khi chi bộ tổ chức lễ kết nạp đảng viên, bí thư chi bộ ghi ngày tổ chức lễ kết nạp, ký, ghi tên vào góc trái phía dưới của quyết định kết nạp đảng viên.

Bước 11: Khai lý lịch đảng viên và phiếu đảng viên

Sau khi chi bộ tổ chức lễ kết nạp vào Đảng, chi ủy, chi bộ hướng dẫn đảng viên khai lý lịch đảng viên và phiếu đảng viên. Khai lý lịch đảng viên đúng theo quy định cụ thể tại điểm 2.1, Mục I Hướng dẫn 12-HD/BTCTW. Khai phiếu đảng viên đúng theo quy định cụ thể tại điểm 2.2, Mục I Hướng dẫn 12-HD/BTCTW

* **Lưu ý:** Cấp ủy cơ sở hoặc cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng (nơi không có cấp ủy cơ sở) đóng dấu giáp lai tất cả các trang trong lý lịch đảng viên, phiếu đảng viên bằng con dấu ướt của cấp ủy; đóng dấu giáp lai vào ảnh trong lý lịch đảng viên và phiếu đảng viên bằng con của cấp ủy. Sau khi chi bộ tổ chức lễ kết nạp vào Đảng, đảng viên phải khai lý lịch đảng viên trong thời gian 30 ngày làm việc để tổ chức đảng quản lý.

II. CÔNG NHẬN ĐẢNG VIÊN CHÍNH THỨC

Quy định cụ thể tại Điều 5 Điều lệ Đảng, tại Mục 4 Quy định số 294-QĐ/TW; Mục 4, 5 Hướng dẫn số 06-HD/TW; tại Mục I Hướng dẫn 12-HD/BTCTW. (Việc công nhận đảng viên chính thức đối với cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng vũ trang, thực hiện theo quy định chung và quy định của ngành)

1. Hồ sơ xét công nhận đảng viên chính thức

- Giấy chứng nhận học lớp bồi dưỡng đảng viên mới (Mẫu CN-ĐVM)

- Bản tự kiểm điểm của đảng viên dự bị (Mẫu 10-KNĐ).
- Bản nhận xét đảng viên dự bị của đảng viên được phân công giúp đỡ (Mẫu 11-KNĐ).
- Bản nhận xét của các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội nơi làm việc.
- Ý kiến nhận xét của cấp ủy nơi cư trú đối với đảng viên dự bị (Mẫu 11B-KNĐ).
- Tổng hợp ý kiến nhận xét của các đoàn thể chính trị - xã hội nơi đảng viên dự bị sinh hoạt và chi ủy nơi cư trú đối với đảng viên dự bị (Mẫu 12 KNĐ).
- Nghị quyết đề nghị công nhận đảng viên chính thức của chi bộ (Mẫu 13-KNĐ).
- Báo cáo thẩm định của đảng ủy bộ phận đối với những nơi đảng bộ cơ sở có đảng bộ bộ phận (Mẫu 14-KNĐ).
- Nghị quyết đề nghị công nhận đảng viên chính thức của đảng ủy cơ sở (Mẫu 15-KNĐ).
- Quyết định công nhận đảng viên chính thức của ban thường vụ huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy (Mẫu 16-KNĐ).

* **Lưu ý:** Các loại biểu mẫu thực hiện theo Phụ lục 3, Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương, riêng Mẫu ý kiến nhận xét của cấp ủy nơi cư trú đối với đảng viên dự bị (Mẫu 11B-KNĐ) thực hiện theo mẫu kèm theo.

2. Trình tự, thủ tục công nhận đảng viên chính thức

Bước 1: Đảng viên học lớp bồi dưỡng đảng viên mới

Sau khi kết nạp đảng viên, cấp ủy cơ sở đề nghị cho đảng viên dự bị học lớp bồi dưỡng đảng viên mới. Đảng viên dự bị phải học lớp bồi dưỡng đảng viên mới, được trung tâm chính trị xã, phường hoặc của cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên cấp giấy chứng nhận theo mẫu của Ban Tổ chức Trung ương.

Bước 2: Đảng viên dự bị làm Bản tự kiểm điểm

Sau 12 tháng, kể từ ngày chi bộ tổ chức lễ kết nạp, đảng viên dự bị viết bản tự kiểm điểm nêu rõ ưu điểm, khuyết điểm về thực hiện nhiệm vụ đảng viên và biện pháp khắc phục khuyết điểm, tồn tại; đề nghị chi bộ xét, công nhận đảng viên chính thức.

Bước 3: Đảng viên chính thức được phân công giúp đỡ làm Bản nhận xét về đảng viên dự bị

Trong thời kỳ dự bị, chi bộ tiếp tục giáo dục, rèn luyện và phân công đảng viên chính thức giúp đỡ đảng viên đó tiến bộ.

Hết thời gian dự bị, đảng viên được phân công giúp đỡ viết bản nhận xét đảng viên dự bị nêu rõ ưu điểm, khuyết điểm, lập trường tư tưởng, nhận thức về Đảng, đạo đức, lối sống và mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao của đảng viên dự bị; báo cáo chi bộ.

Bước 4: Lấy ý kiến nhận xét của đoàn thể chính trị - xã hội nơi làm việc và chi ủy nơi cư trú

Trong thời kỳ dự bị, các tổ chức đoàn thể chính trị-xã hội mà đảng viên dự bị là thành viên tiếp tục giáo dục, giúp đỡ đoàn viên là đảng viên dự bị rèn luyện tiến bộ.

Hết thời gian dự bị, chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi chưa có chi ủy) lấy ý kiến của đại diện các đoàn thể chính trị - xã hội mà đảng viên dự bị là thành viên; lấy ý kiến nhận xét của chi ủy hoặc chi bộ (nơi chưa có chi ủy) nơi cư trú của đảng viên dự bị; tổng hợp thành văn bản báo cáo chi bộ.

Bước 5: Nghị quyết của chi bộ, đảng ủy cơ sở đề nghị công nhận đảng viên chính thức

- Chi bộ (kể cả chi bộ cơ sở) xem xét: Bản tự kiểm điểm của đảng viên dự bị; văn bản nhận xét của đảng viên chính thức được phân công giúp đỡ; bản tổng hợp ý kiến nhận xét của đoàn thể chính trị - xã hội nơi đảng viên dự bị sinh hoạt và chi ủy hoặc chi bộ nơi cư trú.

Nếu được hai phần ba số đảng viên chính thức trở lên đồng ý thì chi bộ ra nghị quyết đề nghị cấp ủy cấp trên xem xét, quyết định công nhận đảng viên chính thức.

- Ở những nơi có đảng ủy bộ phận thì đảng ủy bộ phận thẩm định nghị quyết của chi bộ về công nhận đảng viên chính thức, báo cáo cấp ủy cơ sở.

- Tập thể đảng ủy cơ sở thảo luận, biểu quyết, nếu được hai phần ba số cấp ủy viên trở lên đồng ý thì ra nghị quyết đề nghị cấp ủy cấp trên xét công nhận đảng viên chính thức.

Bước 6: Quyết định của ban thường vụ cấp ủy xã, phường, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Ban Xây dựng Đảng (ban tổ chức) cấp ủy: Tiếp nhận hồ sơ đề nghị công nhận đảng viên chính thức của cấp ủy cơ sở, chi bộ thôn, ấp, khu phố thông qua sổ giao nhận, thẩm định lại hồ sơ, yêu cầu bổ sung (nếu cần). Xây dựng báo cáo trích lục các tài liệu trong hồ sơ đề nghị công nhận đảng viên chính thức, gửi các đồng chí ủy viên ban thường vụ cấp ủy nghiên cứu, cho ý kiến.

- Ban thường vụ cấp ủy: Họp xét hồ sơ đề nghị công nhận đảng viên chính thức, xin biểu quyết của các đồng chí ủy viên ban thường vụ cấp ủy bằng hình thức bỏ phiếu. Nếu được trên một nửa số thành viên ban thường vụ cấp ủy đồng ý thì ra quyết định công nhận đảng viên chính thức.

- Sau khi có quyết định của cấp có thẩm quyền công nhận đảng viên chính thức, chi ủy công bố quyết định trong kỳ sinh hoạt chi bộ gần nhất.

*** Lưu ý:**

- Người kết nạp vào Đảng phải trải qua thời kỳ dự bị 12 tháng, tính từ ngày chi bộ tổ chức lễ kết nạp, do đó, phải sau 12 tháng, chi bộ mới triển khai cho đảng viên

làm bản tự kiểm điểm của đảng viên dự bị và thực hiện các thủ tục đề nghị công nhận đảng viên chính thức.

- Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày đảng viên hết thời gian dự bị, chi bộ phải xét và đề nghị công nhận chính thức cho đảng viên, nếu chậm chi bộ phải có báo cáo giải trình cấp ủy cấp trên theo quy định.

- Đối với các trường hợp kết nạp người vào Đảng hoặc công nhận đảng viên chính thức sai quy định thì xử lý theo quy định tại điểm 4.4 Quy định 294-QĐ/TW.

III. KẾT NẠP ĐỐI VỚI MỘT SỐ TRƯỜNG HỢP CỤ THỂ

Đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện và trình tự, thủ tục theo quy định chung và thực hiện theo đúng các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với từng trường hợp cụ thể theo trường hợp cụ thể, như sau:

1. Kết nạp vào Đảng đối với người theo tôn giáo:

Thực hiện theo Quy định số 06-QĐi/TW ngày 28/8/2018 của Bộ Chính trị về một số điểm về kết nạp đảng viên đối với người theo tôn giáo và đảng viên là người theo tôn giáo tham gia sinh hoạt tôn giáo; Hướng dẫn số 20-HD/BTCTW ngày 26/9/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về thực hiện Quy định số 06-QĐi/TW của Bộ Chính trị; Quy định số 58-QĐ/TW ngày 08/2/2022 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 01-HD/BTCTW ngày 05/8/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về “Một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng”.

2. Kết nạp vào Đảng là người Hoa:

Thực hiện theo Thông tri số 06 -TT/TW ngày 02/11/2004 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Hướng dẫn số 42 -HD/BTCTW ngày 13/4/2005 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng về việc kết nạp đảng viên là người Hoa.

3. Kết nạp vào Đảng đối với người có quan hệ hôn nhân với người nước ngoài:

Thực hiện theo Quy định số 127-QĐ/TW ngày 03/11/2004 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc đảng viên có quan hệ hôn nhân với người nước ngoài, đảng viên có con quan hệ hôn nhân với người nước ngoài và kết nạp những người có quan hệ hôn nhân với người nước ngoài vào Đảng; Hướng dẫn số 41 -HD/BTCTW ngày 13/4/2005 của Ban Tổ chức Trung ương về việc thực hiện Quy định số 127-QĐ/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Quy định số 58-QĐ/TW ngày 08/2/2022 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 01-HD/BTCTW ngày 05/8/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về “Một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng”.

4. Kết nạp vào Đảng đối với chủ doanh nghiệp tư nhân:

Thực hiện theo Hướng dẫn số 08-HD/BTCTW ngày 27/9/2021 của Ban Tổ chức Trung ương kết nạp chủ doanh nghiệp tư nhân vào Đảng.

5. Kết nạp lại người vào Đảng:

Thực hiện theo điểm 3.5 Quy định số 294-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng. Người được xét kết nạp lại phải có đủ các điều kiện sau:

- Có đủ điều kiện và tiêu chuẩn của người vào Đảng theo quy định tại Điều 1 Điều lệ Đảng.

- Ít nhất là 36 tháng kể từ khi ra khỏi Đảng (riêng người bị án hình sự về tội ít nghiêm trọng thì phải sau 60 tháng kể từ khi được xoá án tích; đảng viên đã bị đưa ra khỏi Đảng do vi phạm chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình thì thực hiện theo quy định của Ban Bí thư), làm đơn xin kết nạp lại vào Đảng; phải được Ban Thường vụ Tỉnh ủy đồng ý bằng văn bản, cấp uỷ có thẩm quyền quyết định kết nạp đảng viên xem xét, quyết định.

- Không xem xét, kết nạp lại những người trước đây ra khỏi Đảng vì lý do: Tự bỏ sinh hoạt đảng; làm đơn xin ra khỏi Đảng (trừ trường hợp vì lý do gia đình đặc biệt khó khăn); gây mất đoàn kết nội bộ nghiêm trọng; bị kết án hình sự vì tội tham nhũng; bị kết án hình sự về tội nghiêm trọng trở lên.

* **Lưu ý**: Thủ tục kết nạp lại người vào Đảng thực hiện như hồ sơ, trình tự, thủ tục kết nạp vào Đảng, trong đó chỉ khác một số thủ tục như: người xin kết nạp lại phải làm đơn xin kết nạp lại vào Đảng (Mẫu 1-KNĐ nhưng tiêu đề là Đơn xin kết nạp lại vào Đảng); ban thường vụ đảng ủy trực thuộc tỉnh ban hành quyết định kết nạp lại người vào Đảng (Mẫu 9A-KNĐ) sau khi được Ban Thường vụ Tỉnh ủy đồng ý bằng văn bản.
